TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 133/2019/QĐST- HNGĐ	*Q, ngày 23 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 149/2019/TLST-HNGĐ, ngày 07/8/2019 Giữa:

*Nguyên đơn: Chị **Trương Thị T,** sinh năm 1985.

Đăng ký HKTT và nơi ở: Xóm 4, thôn H, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh **Hoàng Văn D**, sinh năm 1982.

Đăng ký HKTT và nơi ở: Xóm 4, thôn H, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/8/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trương Thị T và anh Hoàng Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung tên là Hoàng Minh Ng, sinh ngày 22/7/2003 và Hoàng Thảo N, sinh ngày 09/8/2011. Chị T trực tiếp nuôi 02 con chung đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung cho anh D cho đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, theo biên lai thu số 0010829 ngày 07/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Trả lại chị Trương Thị T 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND xã T;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huấn